

Hà Nội, ngày 01 tháng 3 năm 2024

Số: KNHD-03/TDMB/TTCN

**BẢN TIN DỰ BÁO KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
PHỤC VỤ NÔNG NGHIỆP KHU VỰC TRUNG DU MIỀN NÚI PHÍA BẮC
THỜI HẠN THÁNG**
(Từ ngày 01/3/2024 đến ngày 31/3/2024)

1. Thông báo tình hình khí tượng thủy văn nông nghiệp tháng qua

Trong tháng 2/2024, độ ẩm không khí trung bình trong khu vực dao động trong khoảng 57-89%; Tổng tích ôn hữu hiệu (tổng nhiệt độ tích lũy) trong tháng dao động trong khoảng 216-351°C; Bốc thoát hơi tiềm năng dao động trong khoảng 63-69mm; Tổng lượng mưa hữu hiệu dao động trong khoảng 1-25mm; Cân bằng nước trong đất dao động trong khoảng 1-73%; Nhiệt độ tối cao trung bình từ 20-29°C, nhiệt độ tối thấp trung bình từ 14-18°C; nhiệt độ trung bình tại khu vực phổ biến cao hơn 1,0-2,0°C so với TBNN cùng thời kỳ, một số nơi tại Tây Bắc cao hơn trên 2,0°C, riêng Lai Châu có nền nhiệt độ thấp hơn khoảng 0,5°C so với TBNN cùng thời kỳ. Tổng lượng mưa phổ biến thiếu hụt từ 10-30mm so với TBNN cùng thời kỳ.

Trong tháng 2/2024, khu vực đã xuất hiện 2 đợt KKL vào các ngày 07/2 và 23/2. Cả 2 đợt KKL này đều gây rét đậm, rét hại diện rộng từ ngày 08-09/2 và từ ngày 24/2 đến nay; trong đó, đợt rét đậm diện rộng từ ngày 24/2 đến nay tại Đông Bắc Bộ đã xảy ra rét hại với nhiệt độ thấp nhất phổ biến từ 11,0-15,0°C, vùng núi từ 7,0-9,0°C, vùng núi cao có nơi thấp hơn như tại Mẫu Sơn (Lạng Sơn) là 2,2°C xuất hiện vào ngày 27/2/2024. Trong tháng 2, một số nơi tại Tây Bắc đã xuất hiện nắng nóng cục bộ. Trong tháng 2 cũng xuất hiện nhiều ngày có sương mù kèm theo mưa phùn (Nguồn: Trung tâm DB KTTV QG).

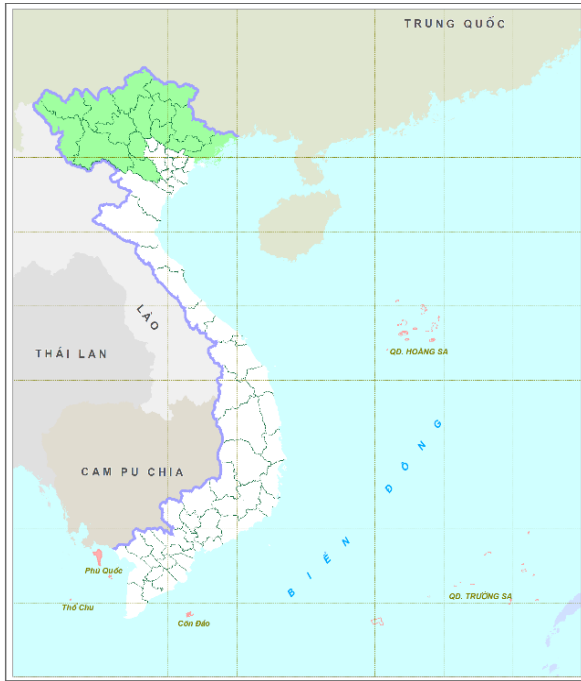
Bảng 1: Tình hình khí tượng nông nghiệp tháng qua (01-29/2/2024)

Yếu tố	Thời gian			
	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tháng 2
Độ ẩm không khí (%)	58,1-86,1	57,4-88,6	54,5-93,7	56,9-89,1
Nhiệt độ tối cao (°C)	19,2-27,1	23,9-30,9	14-30,7	20,0-29,4
Nhiệt độ tối thấp (°C)	12,4-17,6	14,2-20,8	10,5-16,9	13,8-18,0
Tích ôn hữu hiệu (°C)	76,9-124,1	102,6-144,1	23,4-105,8	216-351,2
Mưa hữu hiệu (mm)	0,0-5,5	0,0-6,0	1-18,7	1,1-25,2
Bốc thoát hơi tiềm năng (mm)	22-24,3	21,8-24,4	18,3-20,4	62,6-68,6
Cân bằng nước trong đất (%)	1,3-73,0			

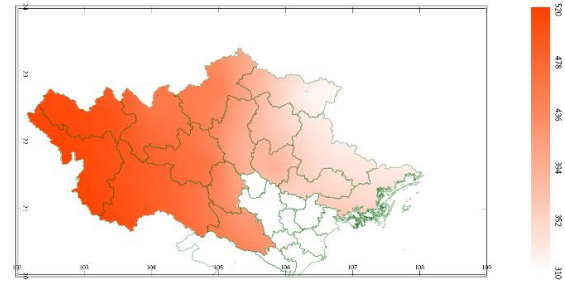
Lúa Đông Xuân ở giai đoạn cây – bén rễ hồi xanh – đẻ nhánh. Trong tháng 2, trên khực vực có nhiều ngày trời ẩm áp đã giúp cho công tác lấy nước phục vụ cho gieo trồng vụ Đông Xuân, cũng như công tác xuống giống cây lúa và chăm sóc các diện tích lúa cây diễn ra thuận lợi; đồng thời, điều kiện thời tiết ẩm áp cũng giúp cho cây lúa sinh trưởng khỏe mạnh hơn. Tuy nhiên, trong tháng 2 cũng đã xuất hiện 2 đợt KKL gây ra rét đậm – rét hại diện rộng (xảy ra từ ngày 08-09/2 và từ ngày 24/2 đến nay) đã khiến cho cây lúa sinh trưởng kém hơn, đồng thời công tác xuống giống cây trên các trà lúa Đông Xuân muộn cũng gặp nhiều khó khăn hơn. Trong tháng 2, mặc dù lượng mưa trong tháng không đáng kể, cân bằng nước trong đất tại nhiều nơi giảm thấp khiến cho nhiều diện tích lúa bị thiếu nước, tuy nhiên, các đợt lấy nước phục vụ cây lúa và tưới dưỡng cho cây lúa được thuận lợi nên cơ bản nhu cầu nước cho các diện tích lúa tại nhiều địa phương đến thời điểm hiện tại đã được đảm bảo. Ốc bươu vàng, chuột, bệnh nghệt rễ, bệnh đạo ôn lá... là những đối tượng gây hại chủ yếu trên cây lúa trong tháng.

Trong tháng 2, cây ăn quả có múi phổ biến trong giai đoạn phát triển lộc – nụ hoa – ra hoa. Thời tiết trên khu vực trong tháng 2 tương đối phù hợp cho quá trình phát triển lộc-ra hoa trên cây ăn quả có múi. Tuy nhiên, cũng do điều kiện thời tiết ẩm áp, một số nơi đất đủ ẩm, cây ăn quả có múi khỏe mạnh, sinh trưởng tốt đã khiến cho hiện tượng bật lộc xảy ra ở nhiều nơi gây ảnh hưởng đến quá trình ra hoa. Bên cạnh đó, thời tiết trong tháng 2 có nhiều ngày có sương mù, độ ẩm trong không khí cao đã tạo điều kiện cho bệnh sương mai, thán thư phát triển gây hại trên hoa, khô hoa.

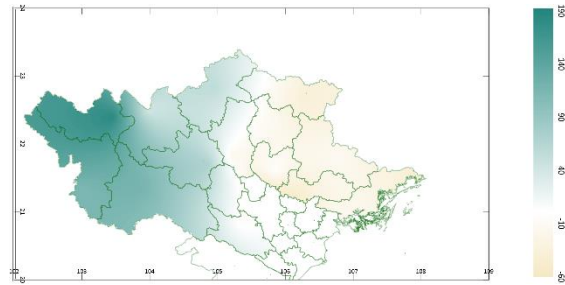
2. Dự báo khí tượng nông nghiệp (từ ngày 01/3/2024 đến ngày 31/3/2024)



Hình 1: Bản đồ vị trí khu vực dự báo

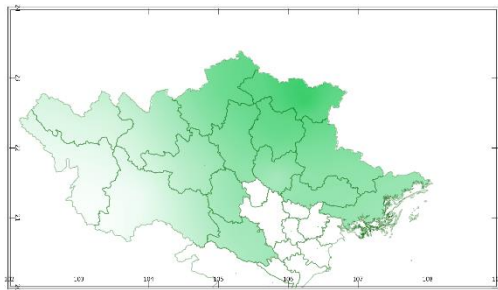


a) Tổng tích ôn hữu hiệu

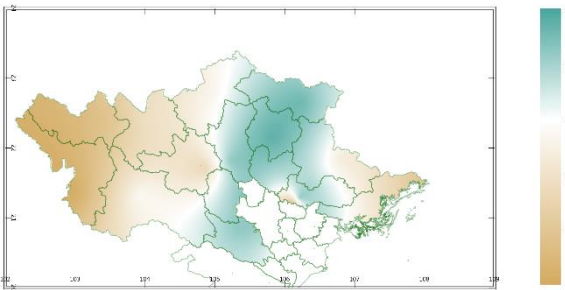


b) Mức độ sai khác so với cùng kỳ năm trước

Hình 2: Bản đồ tổng tích ôn hữu hiệu tháng

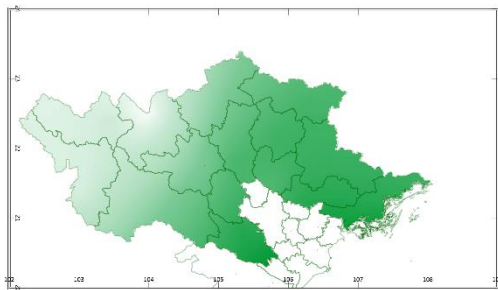


a) Tổng lượng mưa hữu hiệu

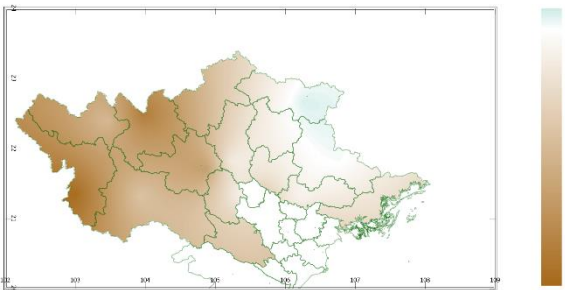


b) Mức độ sai khác so với cùng kỳ năm trước

Hình 3: Bản đồ tổng lượng mưa hữu hiệu tháng

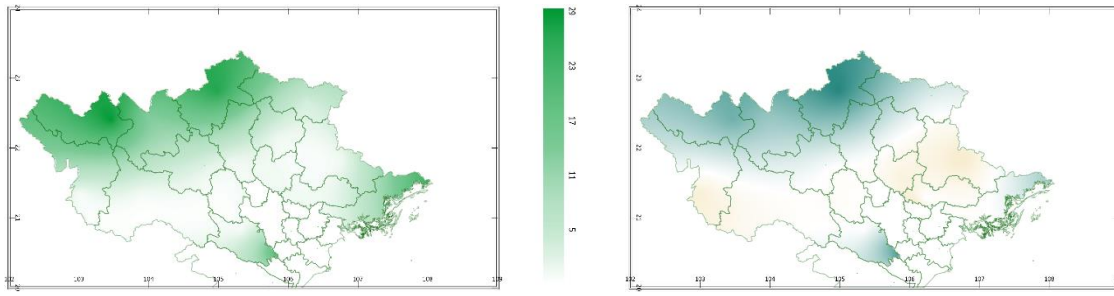


a) Tổng lượng bốc thoát hơi tiềm năng



b) Mức độ sai khác so với cùng kỳ năm trước

Hình 4: Bản đồ bốc thoát hơi tiềm năng tháng



a) Cân bằng nước trong đất

b) Mức độ sai khác so với cùng kỳ năm trước

Hình 5: Bản đồ cân bằng nước trong đất tháng

Trong tháng tới, nhiệt độ tối cao trung bình từ 21-30°C, nhiệt độ tối thấp trung bình từ 17-21°C, tích ôn hữu hiệu (tổng nhiệt độ tích lũy) trong tuần đầu của tháng dao động trong khoảng 70-126°C, trong tuần giữa tháng dao động trong khoảng 108-180°C, trong tuần cuối của tháng dao động trong khoảng 135-211°C. So với cùng kỳ năm trước, tổng tích ôn hữu hiệu (tổng nhiệt độ tích lũy trong tháng) tại nửa phía Đông của khu vực (bao gồm các tỉnh: Cao Bằng, Bắc Kan, Bắc Giang, Tuyên Quang, Phú Thọ, Hòa Bình, Lạng Sơn, Thái Nguyên, Quảng Ninh) có xu thế thấp hơn cùng kỳ từ 3-43°C; Các vùng còn lại trong khu vực, tổng tích ôn hữu hiệu có xu thế cao hơn cùng kỳ có thể lên đến 183°C.

Tổng lượng mưa hữu hiệu trong tuần đầu của tháng dao động trong khoảng 5-22mm, trong tuần giữa tháng dao động trong khoảng 2-12mm, trong tuần cuối của tháng dao động trong khoảng 2-12mm. So với cùng kỳ năm trước, tổng lượng mưa hữu hiệu tại nửa phía Tây của khu vực và một số tỉnh thuộc nửa phía Đông (tỉnh Quảng Ninh và một phần phía Đông của tỉnh Lạng Sơn) có xu thế thấp hơn cùng kỳ từ 4-43mm; Các vùng còn lại trong khu vực, tổng lượng mưa hữu hiệu có xu thế cao hơn cùng kỳ phổ biến từ 12-27mm.

Cân bằng nước trong đất trong tháng 3/2024 dao động trong khoảng 0-29%. So với cùng kỳ năm trước, cân bằng nước trong đất tại các tỉnh Lạng Sơn, Thái Nguyên, Điện Biên, Sơn La có xu thế thấp hơn cùng kỳ từ 1-7%; Các vùng còn lại trong khu vực, cân bằng nước trong đất có xu thế cao hơn cùng kỳ từ 1-24%.

Tổng lượng bốc thoát hơi tiềm năng trong tháng dao động trong khoảng 80-86mm. So với cùng kỳ năm trước, tổng lượng bốc thoát hơi tiềm năng trên hầu hết khu vực có xu thế thấp hơn cùng kỳ từ 0,4-6,3mm; Riêng phần phía Đông của tỉnh Cao Bằng và một phần nhỏ phía Bắc của tỉnh Lạng Sơn có xu thế cao hơn cùng kỳ phổ biến từ 0,1-0,3mm.

Độ ẩm không khí tháng 3/2024 dao động trong khoảng 52-82%.

Bảng 2: Dự báo các đặc trưng khí tượng nông nghiệp tại khu vực

Yếu tố	Thời gian			
	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tháng 3
Độ ẩm không khí (%)	64,0-85,4	53,0-85,4	36,5-77,2	51,6-81,9
Nhiệt độ tối cao (°C)	17,9-25,1	21,5-31	24,5-35,0	21,2-30,2
Nhiệt độ tối thấp (°C)	13,3-17,3	17,6-22,7	20,0-25,2	16,8-21,3
Tích ôn hữu hiệu (°C)	70,4-126,4	107,7-180,3	134,8-210,7	323,3-514,2
Mưa hữu hiệu (mm)	5,0-22,0	1,5-12,4	2,4-12,4	9,3-45,5
Bốc thoát hơi tiềm năng (mm)	27,2-29,0	26,7-27,8	26,4-29,5	80,3-85,7
Cân bằng nước trong đất (%)	0,0-28,8			

3. Cảnh báo khả năng tác động đến sản xuất nông nghiệp

Nhiệt độ trung bình tháng 3/2024 phổ biến cao hơn so với TBNN từ 0,5-1,0°C; tổng lượng phổ biến thấp hơn từ 5-15mm so với TBNN cùng thời kỳ. Trong thời kỳ dự báo, KKL tiếp tục tác động đến thời tiết nước ta, tập trung nhiều hơn trong thời kỳ nửa đầu tháng. Ngoài ra, các hiện tượng thời tiết nguy hiểm khác như sương mù, dông, lốc, sét, mưa đá tiếp tục có khả năng xuất hiện. (Nguồn: Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia).

Lúa Đông Xuân trong các giai đoạn hồi xanh – đẻ nhánh – cuối đẻ nhánh – đứng cái. Trong tháng 3, khu vực có khả năng xảy ra mưa nhỏ, mưa phùn nhưng lượng mưa không đáng kể, tổng lượng mưa hữu hiệu dao động trong khoảng 9-46mm, cân bằng nước trong đất đạt từ 0-29%. Có thể nhận thấy, trong điều kiện lượng mưa và cân bằng nước trong đất trong tháng tới tương đối thấp, nhu cầu về nước cho cây lúa sẽ không được đảm bảo. Do đó, trong quá trình chăm sóc, người dân cần chú ý chủ động tưới thêm nước bổ sung cho cây lúa, cụ thể: duy trì mực nước trong ruộng trong khoảng 3cm đối với các diện tích lúa trong giai đoạn hồi xanh – đầu đẻ nhánh để hạn chế cỏ dại phát triển (ở giai đoạn này có thể tiến hành phun thuốc trừ cỏ); giai đoạn đẻ nhánh – đẻ nhánh rộ tiến hành tưới đến độ cao khoảng 5cm so với mặt đất và áp dụng biện pháp tưới “Uớt – khô xen kẽ” nhằm giúp rễ lúa phát triển ăn sâu vào lòng đất tạo điều kiện cho dinh dưỡng về sau, giúp cây lúa chắc khỏe, hạn chế sâu bệnh phát triển và tiết kiệm nước tưới; cuối thời kỳ đẻ nhánh, cần rút cạn nước trong ruộng để tránh cây lúa đẻ nhánh lai rai làm gia tăng các nhánh vô hiệu; khi cây lúa chuyển

sang giai đoạn đứng cái, tiến hành tưới ngập khoảng 5-7cm để tạo điều kiện cho cây lúa hấp thụ toàn bộ phân bón và hạn chế tình trạng thất thoát phân bón do bốc hơi. Bên cạnh việc đảm bảo nhu cầu về nước cho cây lúa, người dân cần chú ý tiến hành làm cỏ sục bùn kết hợp bón thúc lần 1 đối với các diện tích lúa đã chuyển sang giai đoạn bén rễ - hồi xanh để cung cấp dinh dưỡng cho cây lúa chuẩn bị đẻ nhánh; tiến hành bón thúc lần 2 khi cây lúa chuyển sang giai đoạn đứng cái nhằm giúp quá trình phân hóa đòng trên cây lúa diễn ra thuận lợi. Ngoài ra, trong tháng 3, không khí lạnh có khả năng tiếp tục tác động đến khu vực trong khoảng nửa đầu tháng; trong khoảng thời gian này, người dân cần chú ý đảm bảo duy trì mực nước ổn định trên ruộng (kể cả các diện tích lúa đã chuyển sang giai đoạn đẻ nhánh – đẻ nhánh rộ), tuyệt đối không để chân ruộng khô nước nhằm giữ ấm cho cây lúa trong những ngày trời rét; đồng thời trong những ngày trời rét, cần tăng cường lượng phân bón (chú trọng phân lân – kali, giảm lượng phân đạm) để tăng khả năng chống rét cho cây lúa. Trong tháng tới, cần chú ý bệnh đạo ôn lá có khả năng phát triển và gây hại mạnh trên cây lúa trong điều kiện thời tiết nhiều ngày có sương mù.

Trong tháng 3, các diện tích cây ăn quả có múi phổ biến trong giai đoạn ra hoa – đậu quả. Dự báo tổng lượng mưa hữu hiệu trên khu vực trong tháng 3 dao động trong khoảng 9-46mm, cân bằng nước trong đất đạt từ 0-29%. Ở thời kỳ ra hoa – đậu quả, cây ăn quả có múi cần đủ nước và dinh dưỡng, việc đảm bảo độ ẩm đất tối ưu sẽ quyết định đến số lượng và chất lượng hoa. Vì vậy, trong điều kiện thời tiết có mưa không đáng kể, cân bằng nước trong đất trên toàn khu vực ở mức thấp; đồng thời, khu vực có khả năng chịu tác động của không khí lạnh trong khoảng 10 ngày đầu tháng, người dân cần chú ý tiếp tục tủ gốc giữ ẩm thường xuyên cho cây ăn quả có múi; Tăng cường tưới đủ nước 2-3 ngày/lần tưới, với lượng nước tưới 70 đến 80 lít/cây trong giai đoạn ra hoa – đậu quả nhằm giúp cây ăn quả có múi đủ nước, kích thích quá trình ra hoa diễn ra đồng loạt và giúp giữ ẩm cho cây ăn quả có múi trong những ngày trời rét. Bên cạnh việc đảm bảo nhu cầu về nước cho cây ăn quả có múi, người dân cần chú ý: tiếp tục công tác cắt tỉa (các cành già, cành sâu bệnh, cành tăm, cành trong tán...) nhằm giúp tán cây thông thoáng, hạn chế nấm bệnh; tiến hành bón tăng cường lượng phân bón (phân hữu cơ, hữu cơ vi sinh, NPK tổng hợp có hàm lượng lân

cao kết hợp bổ sung các loại vi lượng như Bo, Ca, Zn...) để kích thích hoa phát triển tốt và tăng tỉ lệ đậu quả trên các diện tích đã ra hoa; tiến hành thụ phấn bổ sung khi hoa nở rộ để tăng tỉ lệ đậu quả. Trong tháng tới, cần chú ý các đối tượng như sâu vẽ bùa, rầy chổng cánh, bệnh sương mai, thán thư... gây hại trên cây ăn quả có múi; đặc biệt là đối tượng bệnh sương mai, thán thư gây hại hoa có khả năng phát triển và gây hại mạnh trong những ngày có sương mù.

Tin phát ngày: 01/3/2024

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: ngày 01/4/2024

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**

Phạm Thị Kim Phụng